TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST.
Ngày: 12-3-2018.
V/v tranh chấp ly hôn giữa chị H và anh Đ.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quốc Tiết.

Ông Đinh Ngọc Dình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1983, địa chỉ: Số nhà 124A, ấp B, xã T, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.(có mặt)

Bị đơn: Anh Trương Văn Đ, sinh năm 1981, địa chỉ: Số nhà 339/1, ấp Ph, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Thị Hồng H là nguyên đơn trình bày trong đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án: Chị và anh Đ kết hôn với nhau vào năm 2005, có đăng kí kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Phú Ngãi Trị. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Đ cờ bạc, nợ nần, thường xuyên đi qua đêm, chị không đồng ý nên chị có khuyên bảo nhiều lần, anh Đ không thay đổi mà còn chửi bới đánh đập xua đuổi mẹ con chị, nên chị và con đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống, không ai quan tâm tới lui thăm hỏi ai. Vợ chồng chị không còn sống chung với nhau từ năm 2013 đến nay.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị quyết định ly hôn với anh Trương Văn Đ.

Về con chung: Chị và anh Đ có 01 con chung tên Trương Thị Hồng Nguyên, sinh ngày 21/4/2006, hiện nay con do chị nuôi dưỡng. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Trương Thị Hồng Nguyên, chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Anh Trương Văn Đ là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, không có ý kiến gì về việc khởi kiện của nguyên đơn.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Trương Văn Đ kết hôn với nhau vào năm 2005, có đăng kí kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Phú Ngãi Trị, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Nay chị Nguyễn Thị Hồng H yêu cầu ly hôn với anh Trương Văn Đ, căn cứ vào các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Anh Trương Văn Đ đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, để xét xử vắng mặt đối với anh Trương Văn Đ.

[3] Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Trương Văn Đ chung sống với nhau được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, chị H trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Đ thường xuyên đánh bạc, nợ nần, thường xuyên đi qua đêm, chị H không đồng ý nên có khuyên bảo nhiều lần, anh Đ không thay đổi mà còn chửi bới đánh đập xua đuổi mẹ con chị H. Các đương sự không hòa giải được mâu thuẫn làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Chị H và anh Đ không còn sống chung với nhau từ năm 2013 đến nay. Anh Đ không tham gia tố tụng, không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của chị H. Xét thấy mâu thuẫn giữa các đương sự là trầm trọng, đời sống chung của các đương sự không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng H, cho chị Nguyễn Thị Hồng H ly hôn với anh Trương Văn Đ.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Trương Văn Đ có 01 con chung tên Trương Thị Hồng Nguyên, sinh ngày 21/4/2006. Chị H yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Trương Thị Hồng Nguyên hiện nay do chị H nuôi dưỡng, anh Đ không có ý kiến gì về việc nuôi con chung, tại bản tự khai ngày 16 tháng 01 năm 2018, cháu Trương Thị Hồng Nguyên mong muốn được sống với chị H. Yêu cầu của chị H là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm

2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung tên Trương Thị Hồng Nguyên. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Chị Nguyễn Thị Hồng H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định tại khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng H, cho chị Nguyễn Thị Hồng H ly hôn với anh Trương Văn Đ.

2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Trương Văn Đ có 01 con chung tên Trương Thị Hồng Nguyên, sinh ngày 21/4/2006, hiện nay con tên Trương Thị Hồng Nguyên do chị Nguyễn Thị Hồng H nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Hồng H được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Trương Thị Hồng Nguyên, anh Trương Văn Đ không cấp dưỡng nuôi con. Anh Trương Văn Đ được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn. Khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Hồng H đã nộp theo biên lai thu số 0002004, ngày 29 tháng 12 năm 2017, của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Anh Trương Văn Đ không phải chịu án phí.

4. Chị Nguyễn Thị Hồng H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Trương Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án DS huyện Châu Thành;
- UBND xã Phú Ngãi Trị;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tùng